

Bài 3**YÊU THƯƠNG VÀ CHIA SẺ****ĐỌC HIỂU VÀ THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT****Bài tập 1. Đọc lại văn bản *Gió lạnh đầu mùa* trong SGK (tr. 67 – 72) và trả lời các câu hỏi:**

- Sắp xếp lại các sự việc sau theo trình tự diễn biến của câu chuyện:
 - Hai chị em Sơn ra xóm chợ chơi và thấy những người bạn ở xóm chợ nghèo mặc những bộ quần áo bạc, vá nhiều chỗ; đặc biệt em Hiên chỉ mặc manh áo rách tả tơi, co ro chịu rét.
 - Mùa đông giá lạnh đã đến, hai chị em Sơn và Lan được mặc những bộ quần áo đẹp và ấm áp.
 - Chuyện cho áo đến tai người thân. Lo sợ bị mẹ mắng, Sơn và Lan đi tìm Hiên để đòi áo.
 - Chị Lan hăm hở về lấy áo cho Hiên, Sơn thấy lòng ấm áp, vui vui.
 - Sơn thấy động lòng thương Hiên, hỏi chị về việc đem cho Hiên cái áo bông cũ của người em đã mất.
 - Mẹ Hiên sang nhà Sơn trả lại chiếc áo bông.
 - Biết hoàn cảnh của gia đình Hiên, mẹ Sơn đã cho mẹ Hiên mượn tiền để may áo cho con.
- Theo em, nhân vật Sơn là người như thế nào? Em dựa vào những sự việc, chi tiết nào trong tác phẩm để đưa ra nhận xét đó?
- Em đồng tình hay không đồng tình với hành động vội vã đi tìm Hiên để đòi lại chiếc áo bông của nhân vật Sơn? Vì sao?
- Trong tác phẩm, em thích nhân vật nào nhất? Vì sao?
- Nếu được đặt lại nhan đề cho tác phẩm, em sẽ chọn nhan đề gì? Giải thích lí do em chọn nhan đề đó.

Bài tập 2. Đọc lại văn bản *Cô bé bán diêm* (từ *Em quẹt que diêm thứ hai đến của em bé bán diêm*) trong SGK (tr. 63) và trả lời các câu hỏi:

- Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong đoạn trích.
- Khi quẹt que diêm thứ hai, cô bé bán diêm đã “nhìn thấy” những hình ảnh gì?
- Những hình ảnh hiện lên trong trí tưởng tượng của cô bé bán diêm khi quẹt que diêm thứ hai thể hiện ước muốn gì? Ước muốn đó cho thấy nỗi khổ nào của cô bé?

4. Tác giả muốn nhấn mạnh điều gì khi miêu tả sự tương phản giữa “mộng寐” của cô bé bán diêm và thực tế ngoài đường phố?
5. Theo em, vì sao khách đi đường “hoàn toàn lãnh đạm” trước tình cảnh đáng thương của cô bé bán diêm? Nếu là một người qua đường lúc đó, em sẽ làm gì?
6. Tìm cụm danh từ trong những câu sau. Xác định trung tâm của cụm danh từ và những ý nghĩa mà trung tâm đó được bổ sung.
 - a. *Em quẹt que diêm thứ hai, diêm cháy và sáng rực lên.*
 - b. *Bức tường như biến thành một tấm rèm bằng vải màn.*
7. Dòng nào sau đây KHÔNG phải cụm danh từ?
 - A. Một con ngỗng quay
 - B. Ngỗng ta nhảy ra khỏi đĩa
 - C. Những bức tường dày đặc và lạnh lẽo
 - D. Mấy người khách qua đường

Bài tập 3. Đọc lại văn bản *Cô bé bán diêm* (từ *Em quẹt que diêm thứ ba đến Họ đã về châu Thượng đế*) trong SGK (tr. 63 – 64) và trả lời các câu hỏi:

1. Khi quẹt que diêm thứ ba, cô bé bán diêm đã “nhìn thấy” những hình ảnh gì?
2. Tại sao cô bé bán diêm lại muốn quẹt tất cả những que diêm còn lại trong bao?
3. Những lời nói trong tưởng tượng của cô bé bán diêm với người bà hiền hậu cho em cảm nhận như thế nào về cảnh ngộ của cô bé?
4. Nêu nhận xét của em về thái độ của nhà văn đối với cô bé bán diêm. Phân tích một chi tiết làm cơ sở cho nhận xét đó.
5. Theo em, hình ảnh người bà cầm tay cô bé bán diêm, rồi “hai bà cháu bay vụt lên cao, cao mãi, chẳng còn đói rét, đau buồn nào đe dọa họ nữa” là một cảnh ấm áp hay thương tâm? Vì sao?
6. Tìm cụm danh từ trong những câu sau. Xác định trung tâm của cụm danh từ và những ý nghĩa mà trung tâm đó được bổ sung.
 - a. *Bỗng em thấy hiện ra một cây thông Nô-en.*
 - b. *Thế là em quẹt tất cả những que diêm còn lại trong bao.*
7. Dòng nào sau đây KHÔNG phải một cụm danh từ?
 - A. Một nhà buôn giàu có
 - B. Những ngôi sao trên trời
 - C. Cũng biến đi mất như lò sưởi
 - D. Hai bà cháu

Bài tập 4. Đọc lại văn bản *Gió lạnh đầu mùa* (từ Sơn bấy giờ mới chợt nhớ ra đến ấm áp vui vui) trong SGK (tr. 70 – 71) và trả lời các câu hỏi:

1. Người kể chuyện trong đoạn trích có trực tiếp tham gia vào câu chuyện không? Đó là người kể chuyện ngôi thứ mấy?
2. Sơn hiểu được điều gì khi chợt nhớ ra cảnh sống nghèo khổ của mẹ con bé Hiên?
3. Vì sao Sơn nảy ra ý định rủ chị Lan về lấy chiếc áo bông cũ của em Duyên cho bé Hiên?
4. Nêu những suy nghĩ, cảm xúc của Sơn trong đoạn trích. Miêu tả những suy nghĩ, cảm xúc đó, tác giả đã làm nổi bật được điều gì ở nhân vật này?
5. Em đã bao giờ trải qua cảm xúc giống như niềm vui của Sơn khi cùng chị mang chiếc áo bông cũ cho bé Hiên? Hãy chia sẻ vì sao em có hoặc chưa có trải nghiệm đó.
6. Tìm cụm danh từ trong những câu sau. Xác định trung tâm của cụm danh từ và những ý nghĩa mà trung tâm đó được bổ sung.
 - a. *Một ý nghĩ tốt bỗng thoáng qua trong trí, Sơn lại gần chị thì thầm.*
 - b. *Hay là chúng ta đem cho nó cái áo bông cũ, chị ạ.*
7. Dòng nào sau đây KHÔNG phải cụm động từ?
 - A. Lại gần chị thì thầm
 - B. Đem cho nó cái áo bông cũ
 - C. Với lòng ngây thơ của tuổi trẻ
 - D. Đứng lặng yên đợi

Bài tập 5. Đọc lại văn bản *Gió lạnh đầu mùa* (từ Hai chị em lo lắng dốt nhau đến không sợ mẹ mắng ư?) trong SGK (tr. 72) và trả lời các câu hỏi:

1. Tìm các từ ngữ miêu tả tâm trạng của hai chị em Sơn khi về nhà.
2. Thái độ của mẹ Sơn trong hai lần nói với các con khác nhau như thế nào?
3. Vì sao khi về đến nhà, Sơn “sợ hãi, cúi đầu lặng im, nép vào sau lưng chị”?
4. Việc mẹ Hiên sang nhà Sơn trả lại chiếc áo bông giúp em cảm nhận như thế nào về nhân vật này?
5. Nhận xét về cách ứng xử của mẹ Sơn với mẹ Hiên trong đoạn trích trên.
6. Theo em, điều gì sẽ xảy ra nếu mẹ Hiên không sang nhà Sơn để trả lại chiếc áo bông cũ?
7. Em có cho rằng cách kết thúc truyện của tác giả là hợp lí không? Vì sao?

8. Dòng nào sau đây KHÔNG phải một cụm động từ?
 - A. Lo lắng dắt nhau lên về nhà
 - B. Cái áo bông cũ
 - C. Đang ngồi ở cái ghế con
 - D. Cũng biến đi mất như lò sưởi.
9. Tìm một cụm tính từ trong đoạn trích. Với trung tâm của cụm tính từ đó, hãy tạo ra ba cụm tính từ khác.

Bài tập 6. Đọc lại văn bản Lắc-ki thực sự may mắn (từ Nước mắt lưng tròng đến vắt ngang lưng con mèo) trong SGK (tr. 86 - 87) và trả lời các câu hỏi:

1. Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong đoạn trích.
2. Vì sao Gióc-ba chưa từng phủ nhận khi Lắc-ki nói Lắc-ki là một con mèo?
3. Chỉ ra các chi tiết thể hiện sự quan tâm, tình yêu thương mà Gióc-ba và đàn mèo dành cho Lắc-ki.
4. Đọc đoạn trích, em có thấy Lắc-ki là con hải âu "thực sự may mắn" không? Vì sao?
5. Mèo Gióc-ba khẳng định rằng: "Thật dễ dàng để chấp nhận và yêu thương một kẻ nào đó giống mình, nhưng để yêu thương ai đó khác mình thực sự rất khó khăn". Em có đồng tình với điều đó không? Vì sao?
6. Chỉ ra hai cụm danh từ trong các câu sau và cho biết dụng ý của nhân vật Gióc-ba khi dùng hai cụm danh từ đó.
Và chúng ta yêu con bởi vì con là một con hải âu. Một con hải âu xinh đẹp.
7. Tìm cụm động từ trong những câu sau. Xác định trung tâm của cụm động từ và những ý nghĩa mà trung tâm đó được bổ sung.
 - a. Chúng ta đã bảo vệ con từ khoảnh khắc con mổ vỡ lớp vỏ trứng ra đời.
 - b. Chúng ta yêu con như yêu một con hải âu.
 - c. Chúng ta cảm thấy con cũng yêu chúng ta như vậy.

Bài tập 7. Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:

Tôi đến tận gốc chanh chăm chú theo dõi. Từng đợt, từng đợt, bảy tám con một lúc, những chú bọ ngựa bé tí ti như con muỗi, màu xanh cốm, ló cái đầu tinh nghịch có đôi mắt thô lỗ lách khỏi kẽ hở trên ổ trứng mẹ, cổ rướn ra, cổ trườn ra, thoát được cái đầu, cái mình... rồi nhẹ nhàng tọt khỏi ổ trứng, người treo lơ lửng trên một sợi tơ rất mảnh bay bay theo chiều gió. Mới ra khỏi ổ trứng, các chú nằm đờ một lát, rồi ngo ngoáy, rồi ngo ngoáy; các chú càng cứng càng cựa quậy thì sợi tơ càng dài ra,

từ từ thả các chú xuống phía dưới. Cứ như là mẹ các chú đang ở đó, nhẹ nhàng bồng từng chú mà đặt xuống một cái nệm êm vậy.

Chú bọ ngựa con đầu đàn “nhảy dù” trúng một quả chanh non. Chú đứng hiên ngang trên quả chanh tròn xinh, giương giương đôi tay kiếm nhỏ xíu, mình lắc lư theo kiểu võ sĩ, ngược nhìn từng loạt, từng loạt đàn em mình đang “đổ bộ” xuống hết sức chính xác và mau lẹ. Chú đứng trên quả chanh, mang đầy đủ dòng máu hiệp sĩ của nòi bọ ngựa, hùng dũng như con sư tử đứng vờn quả cầu...

Đàn bọ ngựa mới nở chạy tíu tít, lập tức dàn quân ra khắp cây chanh, mỗi con mỗi ngả bắt đầu một cuộc sống dũng cảm, tự lập.

(Vũ Tú Nam, *Cái trứng bọ ngựa*, trích *Những tác phẩm chọn lọc dành cho thiếu nhi – Hoa lá trong vườn*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2009, tr. 29)

1. Xác định ngôi kể của người kể chuyện trong đoạn trích.
2. Liệt kê một số chi tiết miêu tả đàn bọ ngựa con và chú bọ ngựa con đầu đàn.
3. Nhân vật “tôi” đã rất chăm chú và kiên nhẫn khi quan sát những cái trứng bọ ngựa nở thành đàn bọ ngựa con. Em hãy chỉ ra một số chi tiết thể hiện điều đó.
4. Cách quan sát, miêu tả của nhân vật “tôi” thể hiện tình cảm gì với các chú bọ ngựa con?
5. Hãy quan sát kĩ một hình ảnh thiên nhiên quanh em (đám mây, bông hoa, giọt sương, cây lá,...) hoặc một con vật nuôi và ghi lại vài điều thú vị mà em nhìn thấy, cảm thấy.
6. Tìm và nêu tác dụng của từ láy trong đoạn văn sau:
Từng đợt, từng đợt, bảy tám con một lúc, những chú bọ ngựa bé tí ti như con muỗi, màu xanh cổm, ló cái đầu tinh nghịch có đôi mắt thô lỗ lách khỏi kẽ hở trên ổ trứng mẹ, cổ rướn ra, cổ trườn ra, thoát được cái đầu, cái mình... rồi nhẹ nhàng tọt khỏi ổ trứng, người treo lơ lửng trên một sợi tơ rất mảnh bay bay theo chiều gió.
7. Tìm một câu văn có sử dụng biện pháp tu từ so sánh trong đoạn trích trên và chỉ ra tác dụng của biện pháp tu từ đó.

Bài tập 8. Đọc hai đoạn trích sau và thực hiện yêu cầu nêu ở dưới:

Đoạn trích 1

Rét dữ dội, tuyết rơi. Trời đã tối hẳn. Đêm nay là đêm giao thừa.

Giữa trời đông giá rét, một em gái nhỏ đầu trần, chân đi đất, đang dò dẫm trong đêm tối.

Lúc ra khỏi nhà em có đi giày vải, nhưng giày vải phỏng có tác dụng gì kia chứ! Giày ấy của mẹ em để lại, rộng quá, em đã liên tiếp làm văng mất cả hai chiếc khi em chạy qua đường, vào lúc hai chiếc xe ngựa đang phóng nước đại.

[...] Thế rồi em phải đi đất, chân em đỏ ửng lên, rồi tím bầm lại vì rét.

Chiếc tạp dề cũ kĩ của em đựng đầy diêm và tay em còn cầm thêm một bao.

Em cố kiếm một nơi có nhiều người qua lại. Nhưng trời rét quá, khách qua đường đều rào bước rất nhanh, chẳng ai đoái hoài đến lời chào hàng của em.

Suốt ngày em chẳng bán được gì cả và chẳng ai bố thí cho em chút đỉnh. Em bé đáng thương, bụng đói rét vẫn lang thang trên đường. [...] Tuy nhiên, em không thể nào về nhà nếu không bán được ít bao diêm, hay không ai bố thí cho một đồng xu nào đem về; nhất định là cha em sẽ đánh em.

(Han Cri-xti-an An-đéc-xen, Cô bé bán diêm, Nguyễn Văn Hải – Vũ Minh Toàn dịch, Ngữ văn 6, tập một, Sđd, tr. 61 – 62)

Đoạn trích 2

Trước cổng trường, bên kia đường phố, một cậu bé nạo ống khói⁽¹⁾ đang đứng, tay tựa vào tường, đầu gục vào tay. Người cậu đen ngòm những bồ hóng, cũng như cái bị, mấy cái chổi và cái nạo của cậu, và cậu khóc nức nở, não nuột quá chừng.

Hai ba nữ sinh lớp hai lại gần, hỏi cậu tại sao mà khóc như vậy.

Nhưng cậu bé nạo ống khói không trả lời, và cứ khóc mãi.

Các bạn nữ sinh lại hỏi:

– Kìa, nói đi, bạn làm sao vậy? Tại sao bạn khóc?

Cậu bé bỏ cánh tay xuống, để lộ gương mặt nom hiền hậu, kể là đi nạo mấy ống khói, được số tiền cộng lại là ba hào nhưng chẳng may rơi mất vì vô ý bỏ vào cái túi áo thủng. Và nay không dám trở về nhà chủ vì sợ bị đánh.

Nói rồi, cậu lại càng khóc thảm thiết hơn, đầu gục vào cánh tay như một kẻ tuyệt vọng.

[...] Một nữ sinh vào loại lớn, đội cái mũ có cắm chiếc lông chim xanh, lấy hai đồng xu trong túi ra và nói:

– Mình chỉ có hai xu, nhưng chúng ta hãy góp nhau lại.

– Mình cũng có hai xu đây – một cô bé mặc áo đỏ nói. – Thế nào tất cả chúng ta cũng kiếm đủ ba hào!

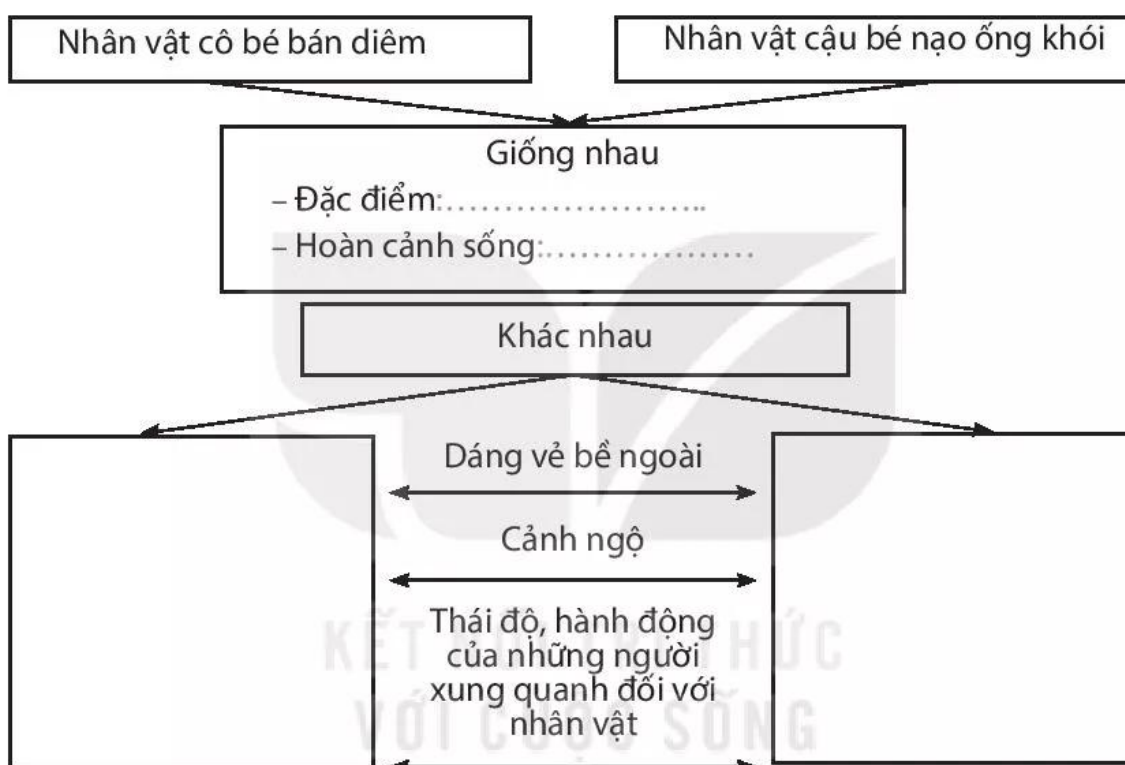
[...] Số tiền ba hào đã đủ, nhưng xu vẫn tiếp tục đổ ra như mưa. Những em bé không có tiền, cũng lách qua giữa các chị lớn, đem cho những chùm hoa nho nhỏ, gọi là cũng góp phần mình.

(1) Ở các nước ôn đới, trẻ con nghèo thường đi làm nghề nạo ống khói lò sưởi, nhà bếp vì thân hình nhỏ, dễ chui vào ống khói.

[...] *Cậu bé nạo ống khói còn lại một mình trên đường phố, đứng lau nước mắt. Không những hai tay cậu đầy cả xu, mà các bạn nữ sinh còn luồn vào khuyết áo của cậu, đút vào túi áo, và cả trong mũ của cậu không biết bao nhiêu là chùm hoa nho nhỏ.*

(Ét-môn-đơ đơ A-mi-xi, *Cậu bé nạo ống khói*, trích *Những tấm lòng cao cả*, Hoàng Thiếu Sơn dịch, NXB Văn học, Hà Nội, 2016 tr. 38 – 39)

Nhân vật cô bé bán diêm và cậu bé nạo ống khói có điểm gì giống và khác nhau? Hãy so sánh hai nhân vật theo sơ đồ gợi ý dưới đây.



VIẾT

Dựa vào sơ đồ ở bài tập 8 phần Đọc hiểu và Thực hành tiếng Việt, hãy viết một đoạn văn (khoảng 10 câu) so sánh nhân vật cô bé bán diêm và cậu bé nạo ống khói.

NÓI VÀ NGHE

Hãy kể lại một lần em giúp đỡ người khác hay được người khác giúp đỡ.